

Số: /KH-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng bằng xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố

Căn cứ Đề án phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng bằng xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố ban hành kèm theo Quyết định số 6004/QĐ-UBND ngày 18/11/2024 của UBND Thành phố (sau gọi tắt là Đề án), UBND Thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai có hiệu quả lộ trình chuyển đổi và phát triển phương tiện sử dụng năng lượng xanh đối với hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn Thành phố, đảm bảo phù hợp với lộ trình đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 và UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 6004/QĐ-UBND ngày 18/11/2024.

2. Hoàn thành công tác chuyển đổi phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh trên toàn địa bàn Thành phố chậm nhất vào năm 2030, trong đó, đối với khu vực đô thị trung tâm, nội thành (trong phạm vi Vành đai 4), toàn bộ xe buýt vận hành phải chuyển đổi sang xe buýt điện để đảm bảo yêu cầu phát triển giao thông xanh, hiện đại và bền vững.

3. Phân công rõ trách nhiệm và tiến độ thực hiện đối với sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong việc tổ chức triển khai kế hoạch chuyển đổi và phát triển năng lượng xanh đối với hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn Thành phố, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

4. Đẩy mạnh, làm tốt công tác quán triệt, tuyên truyền và công khai các chủ trương, chính sách hỗ trợ liên quan đến kế hoạch chuyển đổi và phát triển phương tiện sử dụng năng lượng xanh, nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận trong nhận thức và hành động của người dân, doanh nghiệp và các đơn vị vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trong quá trình tổ chức thực hiện.

5. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành Thành phố và người đứng đầu các địa phương, đơn vị có liên quan phải nâng cao vai trò, trách nhiệm trong việc triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao; phân bổ đầy đủ nguồn lực và phân công thực hiện đảm bảo yêu cầu về tiến độ; chịu trách nhiệm trước UBND Thành phố về chất lượng, hiệu quả, tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách

- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố “Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai

thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải” để sửa đổi, bổ sung chính sách hỗ trợ tiền lãi vay đầu tư xây dựng hạ tầng và mua sắm phương tiện vận tải hành khách công cộng sử dụng năng lượng xanh, năng lượng sạch.

- Rà soát và hoàn thiện hệ thống định mức, đơn giá cho các loại hình xe buýt (lớn, trung bình và nhỏ) sử dụng điện, năng lượng xanh, làm cơ sở tổ chức đấu thầu hoặc đặt hàng cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt.

- Rà soát, điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng thầu đối với các gói thầu cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh theo hướng đồng bộ, phù hợp với thời gian khấu hao phương tiện, lộ trình thực hiện chuyển đổi để tăng tính hấp dẫn, thu hút các đơn vị tham gia.

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc hoàn thiện các hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến: Quy định về điều kiện kinh doanh vận tải, niên hạn sử dụng, đăng ký, đăng kiểm đối với phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh để giảm dần số lượng và tiến tới loại bỏ hoàn toàn phương tiện vận tải sử dụng nhiên liệu hóa thạch; Hệ thống chỉ dẫn kỹ thuật, tiêu chuẩn định mức liên quan đến sản xuất, nhập khẩu, quản lý, vận hành khai thác phương tiện giao thông hiệu suất cao, sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách chuyển đổi sử dụng năng lượng sạch.

2. Phát triển hạ tầng phục vụ xe buýt điện, năng lượng xanh

- Xây dựng hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch đầu tư, phát triển hạ tầng cung cấp nguồn điện, nguồn năng lượng xanh (trạm sạc điện, nguồn điện; nguồn khí, trạm cung cấp khí,...) theo các giai đoạn phù hợp, đảm bảo cung ứng đủ cho phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh hoạt động.

- Nghiên cứu, đầu tư xây dựng các trạm sạc điện nhanh tại các điểm đầu cuối các tuyến xe buýt, trạm sạc công cộng, trạm cung cấp nhiên liệu mới bảo đảm thuận lợi, tiện nghi cho người sử dụng, tránh lãng phí cơ sở hạ tầng và nguồn lực đầu tư.

- Phối hợp với ngành điện lực xây dựng phương án cung cấp nguồn điện công suất lớn để vận hành các trạm nạp cho xe điện trên toàn mạng lưới xe buýt của Thành phố, đảm bảo xe buýt hoạt động ổn định, không bị gián đoạn.

- Quy hoạch các đầu mối giao thông, hệ thống bãi đỗ xe kết hợp lòng ghép các yêu cầu về dành một phần diện tích đất nhất định để quy hoạch trạm sạc điện, trạm cung cấp năng lượng xanh.

- Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền, xây dựng các quy chuẩn kỹ thuật về hạ tầng dùng chung cho hệ thống xe buýt sử dụng năng lượng điện (quy chuẩn về trạm sạc, quy chuẩn về công kết nối đối với các chủng loại phương tiện sử dụng điện,...).

3. Đầu tư, phát triển mạng lưới tuyến xe buýt điện, năng lượng xanh

- Tập trung, ưu tiên phát triển các tuyến buýt sử dụng điện, năng lượng xanh kết nối với các tuyến đường sắt đô thị (phát triển theo tiến độ các tuyến đường sắt đô thị đưa vào khai thác vận hành), các khu đô thị mới, trung tâm hội chợ triển lãm quốc gia, bảo tàng.

- Tiếp tục rà soát, hợp lý hóa mạng lưới tuyến xe buýt phù hợp với đặc điểm kỹ thuật của phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh nhằm tối ưu hóa chi phí và nâng cao hiệu quả khai thác.

4. Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và vận hành

- Xây dựng và triển khai Phương án vé liên thông đa phương thức cho hệ thống vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố.

- Triển khai hệ thống vé điện tử liên thông cho giao thông công cộng, hệ thống Giao thông thông minh giai đoạn 1 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tiết kiệm chi phí vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, giảm phát thải khí nhà kính cho phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh.

5. Truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng

- Các cấp, các ngành, các địa phương trên địa bàn Thành phố phổ biến đến toàn thể cán bộ, người dân, doanh nghiệp các nội dung liên quan đến chuyển đổi năng lượng xanh theo Chương trình hành động của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch của Thành phố.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch truyền thông về lộ trình, chính sách, lợi ích của chuyển đổi phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh để tạo sự đồng thuận của người dân và doanh nghiệp.

- Tuyên truyền thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/1/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới gắn với việc thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh trong lĩnh vực giao thông vận tải theo Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Huy động nguồn lực:

- Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa, kết hợp nguồn vốn ngân sách Thành phố để đầu tư phát triển hạ tầng và phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh.

- Bố trí, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí trợ giá cho hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ một phần chi phí lãi vay đầu tư phương tiện, đầu tư hạ tầng phục vụ xe buýt điện, năng lượng xanh.

7. Về phát triển nguồn nhân lực: Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao nguồn nhân lực hiện có để sẵn sàng tiếp nhận chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành công nghệ mới về phương tiện, trang thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh và kết cấu hạ tầng năng lượng điện, năng lượng xanh.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 2025-2026: Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi phương tiện xe buýt điện, năng lượng xanh; Mở rộng mạng

lưới xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh; Triển khai xây dựng các trạm sạc xe buýt điện, năng lượng xanh (bao gồm cả trạm sạc nhanh); Ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý, điều hành; Tăng cường công tác truyền thông, tuyên truyền đến người dân hiểu và đồng thuận. Tỷ lệ chuyển đổi phương tiện xe buýt điện, năng lượng xanh (dự kiến): năm 2025: 10%; năm 2026: 20-23%.

2. Giai đoạn 2027-2030: Triển khai công tác chuyển đổi theo lộ trình và hoàn thành công tác chuyển đổi 100% xe buýt sử dụng nhiên liệu xăng, dầu diesel sang xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh chậm nhất vào năm 2030; Mở rộng mạng lưới trạm sạc đảm bảo hoạt động hiệu quả; Mở rộng mạng lưới xe buýt điện để tăng tính kết nối, tăng năng lực cung ứng. Tỷ lệ chuyển đổi phương tiện xe buýt điện, năng lượng xanh (dự kiến): năm 2027: 34-39%; năm 2028: 47-54%; năm 2029: 79-89%; năm 2030: 100%.

(Có Phụ lục số 01: Lộ trình chuyển đổi xe buýt điện, năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố theo từng năm kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án được đảm bảo từ nguồn vốn ngân sách Thành phố theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Chi tiết kinh phí trong quá trình triển khai thực hiện sẽ theo phê duyệt của cấp có thẩm quyền đối với từng dự án, từng hạng mục và được phân kỳ theo từng năm, từng giai đoạn đảm bảo tính khả thi và phù hợp với tình hình kinh tế xã hội của Thủ đô.

3. Trong quá trình thực hiện, căn cứ vào từng giai đoạn, các sở, ban, ngành, địa phương theo chức năng từng ngành, lĩnh vực và nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng dự án, lập dự toán kinh phí thực hiện; tham mưu đề xuất nguồn vốn, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định pháp luật về ngân sách, tài chính, đầu tư công và các quy định pháp luật có liên quan.

4. Việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí thực hiện phải tuân thủ nghiêm các quy định hiện hành về quản lý tài chính, đầu tư công và các quy định có liên quan; bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Sở, ban, ngành Thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, bám sát mục tiêu, yêu cầu Đề án, cụ thể: *(Có Phụ lục số 02: Phân công tổ chức thực hiện kèm theo)*

1. Sở Xây dựng: Là cơ quan thường trực tham mưu cho UBND Thành phố chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, theo dõi và tổng hợp đánh giá việc thực hiện Đề án; Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan nghiên cứu, tham mưu, đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi và phát triển phương tiện xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố và các nhiệm vụ khác có liên quan.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở đề xuất của các sở, ngành và các đơn vị liên quan, Sở Tài chính tham mưu báo cáo UBND Thành phố trình HĐND Thành phố bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, đơn vị liên quan nghiên cứu, tham mưu đề xuất UBND Thành phố thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực kế hoạch và đầu tư; Hướng dẫn các doanh nghiệp vận tải/nhà đầu tư trong việc đầu tư hạ tầng cung cấp năng lượng xanh (đầu tư trạm sạc, trạm tiếp nhiên liệu, bãi đỗ xe,...).

3. Sở Công Thương: Chủ trì, tham mưu xây dựng phương án quy hoạch hệ thống trạm sạc điện, trạm cấp năng lượng xanh cho phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố (Trong giai đoạn trước mắt khi chưa có quy định về quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành cho hệ thống trạm sạc điện, trạm sạc năng lượng xanh thì lập phương án để triển khai các nhiệm vụ, dự án cụ thể); Rà soát quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống lưới điện để đáp ứng nhu cầu phụ tải, cấp nguồn điện cho phương tiện giao thông điện (trong đó có xe buýt điện) theo từng giai đoạn; Hướng dẫn các đơn vị vận hành bố trí, lắp đặt các trạm sạc điện đảm bảo phù hợp với quy định hiện hành.

4. Sở Quy hoạch - Kiến trúc: Phối hợp cùng Sở Công Thương tham mưu, đề xuất rà soát, bổ sung quy hoạch hệ thống trạm sạc điện, trạm cấp năng lượng xanh nêu tại mục V.3; Trong quá trình thỏa thuận, hướng dẫn quy hoạch tổng mặt bằng, quy hoạch chi tiết xây dựng nghiên cứu bổ sung yêu cầu về dành một diện tích đất nhất định để quy hoạch trạm sạc điện, trạm cung cấp năng lượng xanh.

5. Sở Nông nghiệp và Môi trường: Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan, tổng hợp xác định nhu cầu sử dụng đất phát triển hạ tầng cung cấp nguồn điện, nguồn năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

6. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan hướng dẫn, xác định, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ góp phần phát triển công nghệ, nâng cao hiệu suất hoạt động, tiết kiệm chi phí, giảm phát thải khí nhà kính cho phương tiện giao thông công cộng; Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng cung cấp thông tin để các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở triển khai tuyên truyền về các nội dung Kế hoạch chuyển đổi phương tiện năng lượng điện, năng lượng xanh để mọi người dân, doanh nghiệp hiểu, đồng thuận.

7. Công an Thành phố: Hướng dẫn thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn phòng chống cháy nổ đối với các trạm sạc điện.

8. Tổng Công ty điện lực Thành phố: Xây dựng phương án cung cấp, đảm bảo nguồn điện công suất lớn để vận hành các trạm nạp cho xe điện trên toàn mạng lưới xe buýt của Thành phố, đảm bảo xe buýt hoạt động ổn định, không bị gián đoạn.

9. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã (các xã, phường sau sắp xếp): Tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và xác định nhu cầu sử dụng đất của các trạm sạc điện cho các phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh;

Phối hợp với các sở, ban, ngành để phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng sử dụng điện, năng lượng xanh tại địa phương.

10. Các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn Thành phố: Phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng để chủ động xây dựng kế hoạch, lộ trình cụ thể trong việc chuyển đổi phương tiện đang khai thác cũng như đầu tư mới phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh đảm bảo đáp ứng được mục tiêu, lộ trình chung đã được nêu trong kế hoạch này.

UBND Thành phố yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã và các đơn vị liên quan khẩn trương, nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo, đề xuất về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã (các xã, phường sau sắp xếp);
- VPUBTP: CVP, PCVP, TH, KTN, KTTH, ĐT;
- Lưu: VT, ĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Quyền

PHỤ LỤC 1: LỘ TRÌNH CHUYỂN ĐỔI XE BUÝT ĐIỆN, NĂNG LƯỢNG XANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ THEO TỪNG NĂM
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 5 /2025 của UBND Thành phố Hà Nội)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030
1	Số tuyến buýt dự kiến chuyển đổi sang xe buýt điện, năng lượng xanh	Tuyến	7	12-15	20-23	15-17	35-37	17-27
2	Số phương tiện dự kiến chuyển đổi sang xe buýt điện, năng lượng xanh theo từng năm	Xe	98	252-320	360-420	315-355	805-865	285-513
3	Tổng số phương tiện xe buýt điện, năng lượng xanh dự kiến (lũy kế)	Xe	241	493-561	853-981	1.168-1.336	1.973-2.201	2.486
4	Tỷ lệ chuyển đổi sang xe buýt điện, năng lượng xanh	%	10%	20-23%	34-39%	47-54%	79-89%	100%

PHỤ LỤC 2: PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN
Triển khai thực hiện Đề án phát triển hệ thống giao thông vận tải công cộng bằng xe buýt
sử dụng điện, năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / 5 /2025 của UBND Thành phố Hà Nội)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Về xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách				
1	Xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật và đơn giá dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt điện trung bình và nhỏ	Sở Xây dựng	- Các Sở: Tài chính, Nội vụ. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
2	Điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng thầu đối với các gói thầu cung cấp dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh theo hướng đồng bộ, phù hợp với thời gian khấu hao phương tiện để tăng tính hấp dẫn, khuyến khích các đơn vị tham gia.	Sở Xây dựng	- Sở Tài chính, Tư pháp - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025-2030	
3	Tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện: Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND Thành phố về “ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bên xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải”.	Sở Xây dựng	- Các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2025	
4	Xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố “Sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 4 Điều 2 Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bên xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải”.	Sở Xây dựng	- Các Sở: Tài chính, Khoa học và công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý II/2025	
5	Xây dựng Nghị quyết của HĐND Thành phố về chính sách chuyển đổi sử dụng năng lượng sạch	Sở Xây dựng	- Các Sở: Tài chính, Khoa học và công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Quý III/2025	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc hoàn thiện các hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến: Quy định về điều kiện kinh doanh, niên hạn sử dụng, đăng ký, đăng kiểm để giảm dần số lượng và tiến tới loại bỏ hoàn toàn phương tiện vận tải sử dụng nhiên liệu hóa thạch; Hệ thống chỉ dẫn kỹ thuật, tiêu chuẩn định mức liên quan đến sản xuất, nhập khẩu quản lý, vận hành khai thác phương tiện giao thông hiệu suất cao, sử dụng điện, năng lượng xanh.	Sở Xây dựng	- Các Sở: Công thương, Khoa học và công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường... - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025-2030	
II	Phát triển hạ tầng phục vụ xe buýt điện, năng lượng xanh				
1	Xây dựng phương án quy hoạch hệ thống trạm sạc điện, trạm cấp năng lượng xanh cho phương tiện giao thông trên địa bàn Thành phố (Trong giai đoạn trước mắt khi chưa có quy định về quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành cho hệ thống trạm sạc điện, trạm sạc năng lượng xanh thì lập phương án để triển khai các nhiệm vụ, dự án cụ thể).	Sở Công Thương	- Các Sở: Xây dựng, Tài chính. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
2	Rà soát quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống lưới điện để đáp ứng nhu cầu phụ tải, cấp nguồn điện cho phương tiện giao thông điện (trong đó có xe buýt điện) theo từng giai đoạn	Sở Công Thương	- Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
3	Tổng hợp xác định nhu cầu sử dụng đất phát triển hạ tầng cung cấp nguồn điện, nguồn năng lượng xanh trên địa bàn Thành phố để đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Quy hoạch - Kiến trúc. - Các CQ, đơn vị liên quan.	Năm 2025	
4	Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp quận, huyện và xác định nhu cầu sử dụng đất của các trạm sạc điện cho các phương tiện sử dụng điện, năng lượng xanh	Sở Quy hoạch - Kiến trúc; Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Công thương... - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025-2027	
5	Nghiên cứu xây dựng các trạm sạc điện nhanh tại các điểm đầu cuối các tuyến xe buýt, trạm sạc công cộng, trạm cung cấp nhiên liệu mới bảo đảm thuận lợi, tiện nghi cho người sử dụng, tránh lãng phí cơ sở hạ tầng và nguồn lực đầu tư.	Sở Xây dựng	- Các Sở: Xây dựng, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
6	Xây dựng phương án cung cấp, đảm bảo nguồn điện công suất lớn để vận hành các trạm nạp cho xe điện trên toàn mạng lưới xe buýt của Thành phố, đảm bảo xe buýt hoạt động ổn định, không bị gián đoạn	Tổng Công ty điện lực Thành phố	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
7	Xây dựng và phê duyệt kế hoạch cụ thể hóa lộ trình, tỷ lệ chuyển đổi phương tiện năng lượng điện, năng lượng xanh năm tiếp theo trước ngày 31/7 hàng năm.	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Nhiệm vụ thường xuyên	
8	Quy hoạch các đầu mối giao thông, hệ thống bãi đỗ xe kết hợp lồng ghép các yêu cầu về dành một phần diện tích đất nhất định để quy hoạch trạm sạc điện, trạm cung cấp năng lượng xanh.	Sở Quy hoạch - Kiến trúc	Sở Công thương, Sở Xây dựng, Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025-2030	
III	Đầu tư, phát triển mạng lưới tuyến xe buýt điện, năng lượng xanh				
1	Tập trung phát triển các tuyến buýt sử dụng điện, năng lượng xanh kết nối với các tuyến đường sắt đô thị (phát triển theo tiến độ các tuyến đường sắt đô thị đưa vào khai thác vận hành), các khu đô thị mới, trung tâm hội chợ triển lãm quốc gia, bảo tàng.	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Nhiệm vụ thường xuyên	
2	Tiếp tục rà soát, hợp lý hóa mạng lưới, phương tiện, dịch vụ các tuyến đảm bảo phương tiện tối ưu khi thực hiện chuyển đổi nhằm giảm tối đa chi phí cần thiết gắn với việc tái cấu trúc mạng lưới các tuyến buýt; Thiết kế lại các tuyến buýt khi đưa vào đấu thầu lại đảm bảo phù hợp với đặc điểm kỹ thuật, khả năng hoạt động của các loại xe buýt điện, CNG/LNG.	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Nhiệm vụ thường xuyên	
IV	Ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và vận hành				
1	Xây dựng và ban hành Phương án về liên thông đa phương thức cho hệ thống vận tải hành khách công cộng trên địa bàn Thành phố.	Sở Xây dựng	- Các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	
2	Triển khai hệ thống vé điện tử liên thông cho giao thông công cộng, hệ thống Giao thông thông minh giai đoạn 1 trên địa bàn thành phố Hà Nội.	Sở Xây dựng	- Các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Năm 2025	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
V	Truyền thông, nâng cao nhận thức cộng đồng				
1	Cung cấp thông tin để các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền đến người dân và doanh nghiệp về lộ trình, chính sách, lợi ích của chuyển đổi phương tiện, thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh để mọi người dân, doanh nghiệp hiểu, đồng thuận.	Sở Xây dựng	- Sở Khoa học và Công nghệ. - Các cơ quan báo chí; hệ thống thông tin cơ sở.	Nhiệm vụ thường xuyên	Tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện hàng quý và năm
2	Tuyên truyền thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 26/1/02021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” trong tình hình mới gắn với việc thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh trong lĩnh vực giao thông vận tải theo Quyết định số 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Xây dựng	Nhiệm vụ thường xuyên	Tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện hàng quý và năm
VI	Về phát triển nguồn nhân lực				
1	Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, đào tạo nâng cao nguồn nhân lực hiện có để sẵn sàng tiếp nhận chuyển giao, quản lý, khai thác, vận hành công nghệ mới về phương tiện, trang thiết bị sử dụng điện, năng lượng xanh và kết cấu hạ tầng năng lượng điện, năng lượng xanh	Các doanh nghiệp vận tải	- Sở Xây dựng. - Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Nhiệm vụ thường xuyên	